

PHẦN I. TRẮC NGHIỆM (3,0 điểm) Ghi lại chữ cái trước đáp án đúng vào giấy kiểm tra.

Câu 1. Chọn đáp án thể hiện tính chất phân phối của phép nhân:

- A. $a + b + c = b + c + a$.
B. $a \cdot (b + c) = ab + ac$.
C. $a + 0 = 0 + a = a$.
D. $a + 1 = 1 + a$.

Câu 2. Kết quả của phép tính $4^3 : 4$ là

- A. 4^4 .
B. 4^3 .
C. 8.
D. 16.

Câu 3. Số tự nhiên x thỏa mãn $3^x = 27$ là

- A. $x = 4$.
B. $x = 3$.
C. $x = 2$.
D. $x = 1$.

Câu 4. Giá trị của x thỏa mãn $100 : x + 4 = 6$ là

- A. $x = 16$.
B. $x = 34$.
C. $x = 50$.
D. $x = 2$.

Câu 5. Kết quả của phép tính $17.35 + 23.35 + 35.60$ là

- A. 3500.
B. 25.
C. 350.
D. 35000.

Câu 6. Chọn khẳng định **SAI** trong các khẳng định sau

- A. $4x$ chia hết cho 4.
B. $16 + 24$ chia hết cho 5.
C. $256 - 72$ chia hết cho 4.
D. $29 + 36$ chia hết cho 4.

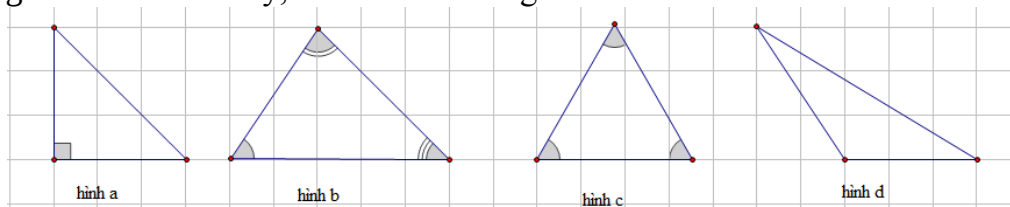
Câu 7. Số tự nhiên b thỏa mãn $\overline{5b}$ chia hết cho 2; 5 là

- A. $b = 0$.
B. $b = 5$.
C. $b = 4$.
D. $b = 2$.

Câu 8. Trong các số sau: 1263; 1256; 3448; 7250; 4513 số chia hết cho 5 là

- A. 1263; 4513
B. 1256; 448; 7250.
C. 7250.
D. 3448; 1256.

Câu 9. Trong các hình dưới đây, hình nào là tam giác đều:



- A. Hình a.
B. Hình b.
C. Hình c.
D. Hình d.

Câu 10. Diện tích hình thoi có độ dài hai đường chéo là 10cm và 6cm là

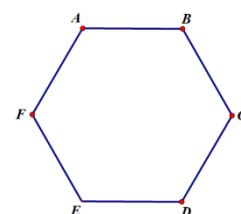
- A. 72cm^2 .
B. 30cm^2 .
C. 72m^2 .
D. 36cm^2 .

Câu 11. Hình vuông có diện tích 100cm^2 , chu vi hình vuông là

- A. 40cm.
B. 81cm.
C. 162cm.
D. 18cm.

Câu 12. Hình lục giác đều $ABCDEF$ có mấy đường chéo?

- A. 3.
B. 4.
C. 10.
D. 6.



II. TỰ LUẬN (7,0 điểm)

Câu 1 (1,5 điểm).

1) Cho $A = \{x \in \mathbb{N} \mid 5 < x \leq 8\}$.

a) Viết lại tập hợp A bằng cách liệt kê các phần tử của tập hợp.

b) Cho các số sau đây: 6; 8; 10. Hãy dùng kí hiệu $\in$ hoặc $\notin$ để thể hiện số nào thuộc tập hợp A , số nào không thuộc tập hợp A .

2) Bằng cách liệt kê các phần tử, hãy viết tập hợp C các chữ cái tiếng việt trong cụm từ “THĂNG LONG”.

Câu 2 (1,5 điểm). Thực hiện phép tính, (hợp lí nếu có thể)

a) $8 \cdot 56 - 8 \cdot 46$;

b) $1093 - [129 - (4 + 2)^2] + 324^0$.

Câu 3 (1,5 điểm). Tìm số tự nhiên x biết

a) $216 - 2x = 16$;

b) $100 + (x + 15) = 185$.

Câu 4 (2,0 điểm).

1) Vẽ tam giác đều có cạnh bằng 5 cm.

2) Một căn phòng hình chữ nhật có chiều rộng 2 m, chiều dài 9 m.

a) Tính chu vi và diện tích của căn phòng.

b) Người ta lát nền căn phòng bằng các viên gạch hình vuông có cạnh 20 cm. Biết giá tiền một viên gạch là 50 000 đồng. Hỏi để lát hết nền căn phòng cần bao nhiêu tiền?

Câu 5 (0,5 điểm). Tìm số tự nhiên n để $5n : (n + 3)$.

--- Hết ---

Lưu ý:

- Học sinh không sử dụng tài liệu
- Cán bộ coi thi không giải thích gì thêm